

Chương VII. ĐIỀU KIỆN CỤ THỂ CỦA HỢP ĐỒNG

E-ĐKC 1.1	<p>Chủ đầu tư: Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Cao Bằng. Địa chỉ: Số 109, đường Hoàng Văn Thụ, phường Thục Phán, tỉnh Cao Bằng. Mã số thuế: Số tài khoản: Điện thoại: 0912695168 Số Fax: Email: kehoachtonghop.bqlkkt@gmail.com</p>
E-ĐKC 1.3	<p>Nhà thầu: _____ <i>[ghi tên, địa chỉ, số tài khoản, mã số thuế, điện thoại, fax, email của Nhà thầu]</i></p>
E-ĐKC 1.10	Địa điểm dự án: Tỉnh Cao Bằng.
E-ĐKC 1.11	<p>Ngày hợp đồng có hiệu lực: _____ <i>[Tuỳ theo tính chất của gói thầu mà quy định cụ thể, ví dụ: Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày hai bên ký hợp đồng...]</i></p>
E-ĐKC 2.2 (i)	<p>Các tài liệu khác: _____ <i>[Ghi các tài liệu khác, nếu có]</i></p>
E-ĐKC 4.1	Việc sử dụng tài liệu và thông tin liên quan đến hợp đồng: Theo quy định của pháp luật.
E-ĐKC 5.1	Các trường hợp khác: Không áp dụng.
E-ĐKC 7	Loại hợp đồng: Trọn gói.
E-ĐKC 8	<p>Giá hợp đồng bao gồm toàn bộ các chi phí, lãi và bất kỳ khoản thuế nào mà nhà thầu phải nộp. (1) Đối với loại hợp đồng trọn gói: giá hợp đồng là cố định đối với phạm vi công việc nêu trong hợp đồng và điều khoản tham chiếu.</p>
E-ĐKC 10	<p>10.1. Tạm ứng: Thực hiện theo quy định tại Điều 18 Nghị định 37/2015/NĐ-CP ngày 22/4/2015 của Chính phủ và theo quy định của pháp luật hiện hành. 10.2. Thanh toán Phương thức thanh toán: Việc thanh toán cho nhà thầu bằng hình thức chuyển khoản. - Đồng tiền thanh toán: VND. - Số lần thanh toán: Sẽ xác định cụ thể trong hợp đồng.</p>

	<p>- Thời hạn thanh toán: Không quá 20 ngày kể từ khi nhà thầu xuất trình đầy đủ các chứng từ theo yêu cầu phù hợp với các quy định của pháp luật, và theo tiến độ cấp vốn cho dự án.</p> <p>Quy định cụ thể về chứng từ phục vụ cho việc thanh toán: Biên bản nghiệm thu khối lượng hoàn thành (không yêu cầu xác nhận khối lượng hoàn thành chi tiết); bảng xác định giá trị cho những công việc phát sinh theo văn bản sửa đổi hợp đồng (nếu có) có xác nhận của đại diện chủ đầu tư, đại diện tư vấn giám sát (nếu có) và đại diện nhà thầu; đề nghị thanh toán....;</p>
E-ĐKC 11	Bảo hành sản phẩm của dịch vụ: Không áp dụng.
E-ĐKC 12	Thời gian thực hiện hợp đồng: Tối đa 09 tháng.
E-ĐKC 13.1	Thời gian bên nhận yêu cầu trả lời yêu cầu sửa đổi hợp đồng của chủ đầu tư hoặc nhà thầu: Chậm nhất 03 ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu sửa đổi hợp đồng căn cứ yêu cầu cụ thể của nội dung điều chỉnh.
E-ĐKC 13.2 (e)	Các trường hợp khác: _____ [<i>ghi các trường hợp khác (nếu có) phù hợp với quy định của pháp luật</i>].
E-ĐKC 14.2	Thời gian nhà thầu thực hiện việc thay thế nhân sự: Chậm nhất 03 ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu thay thế nhân sự của Chủ đầu tư.
E-ĐKC 16.1	Danh sách nhà thầu phụ: _____ [<i>Ghi danh sách nhà thầu phụ phù hợp với danh sách nhà thầu phụ nêu trong E-HSDT</i>].
E-ĐKC 16.2	Tổng giá trị công việc mà nhà thầu phụ thực hiện không vượt quá: 30% giá hợp đồng
E-ĐKC 16.4	Yêu cầu khác về nhà thầu phụ: _____ [<i>Ghi yêu cầu khác về nhà thầu phụ (nếu có)</i>].
E-ĐKC 17	<p>- Vừa áp dụng phạt vi phạm hợp đồng vừa áp dụng bồi thường thiệt hại.</p> <p>1. Phạt vi phạm hợp đồng: Áp dụng.</p> <p>a) Nhà thầu bị phạt theo mức: 1% giá trị hợp đồng cho mỗi ngày chậm hoàn thành công việc theo hợp đồng.</p> <p>Tổng số tiền phạt không vượt quá: 8% giá trị phần hợp đồng bị vi phạm (tối đa 663.274.880 VND). Chủ đầu tư có thể khấu trừ khoản tiền phạt từ các khoản thanh toán đến hạn của Nhà thầu.</p> <p>b) Trường hợp chủ đầu tư chậm thanh toán cho nhà thầu</p>

	<p>theo quy định tại Mục 10 E-ĐKC thì phải trả lãi cho nhà thầu theo lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định. Thời gian được tính kể từ ngày đầu tiên chậm thanh toán cho đến ngày chủ đầu tư thanh toán đầy đủ cho nhà thầu.</p> <p>2. Bồi thường thiệt hại: Áp dụng.</p> <p>- Bồi thường thiệt hại trên cơ sở toàn bộ thiệt hại thực tế;</p>
E-ĐKC 19.1	<p>Chấm dứt hợp đồng do sai phạm của nhà thầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhà thầu tư vấn không sửa chữa được sai sót nghiêm trọng mà Nhà thầu tư vấn không thể khắc phục được trong việc thực hiện nhiệm vụ của mình trong vòng 05 ngày. - Nhà thầu không có lý do chính đáng mà không tiếp tục thực hiện công việc theo quy định về thời gian và tiến độ thực hiện hợp đồng tư vấn xây dựng trong hợp đồng, hoặc 05 ngày liên tục không thực hiện công việc theo hợp đồng. - Chuyển nhượng hợp đồng mà không có sự thỏa thuận của Chủ đầu tư - Nhà thầu tư vấn bị phá sản hoặc vỡ nợ, bị đóng cửa, bị quản lý tài sản, phải thương lượng với chủ nợ hoặc tiếp tục kinh doanh dưới sự giám sát của người quản lý tài sản, người được ủy quyền hoặc người quản lý vì lợi ích của chủ nợ hoặc đã có hành động hoặc sự kiện nào xảy ra (theo các Luật được áp dụng) có ảnh hưởng tương tự tới các hoạt động hoặc sự kiện này; - Nhà thầu tư vấn từ chối không tuân theo quyết định cuối cùng đã đạt được thông qua trọng tài phân xử tại quy định về khiếu nại và giải quyết tranh chấp của hợp đồng - Nhà thầu tư vấn cố ý trình Chủ đầu tư các tài liệu không đúng sự thật gây ảnh hưởng đến quyền lợi, nghĩa vụ và lợi ích của Chủ đầu tư. - Trường hợp bất khả kháng theo quy định về rủi ro và bất khả kháng trong hợp đồng. - Các vi phạm khác theo quy định của pháp luật hiện hành có liên quan.
E-ĐKC 20	<p>Chấm dứt hợp đồng do lỗi của chủ đầu tư: Theo quy định hiện hành.</p>
E-ĐKC 22.2	<p>Giải quyết tranh chấp: Thời gian gửi yêu cầu giải quyết tranh chấp trong vòng 20 ngày kể từ ngày phát sinh tranh chấp. Cơ quan xử lý tranh chấp: Tòa án nhân dân có thẩm quyền. Quyết định của tòa án được coi là phán quyết cuối cùng và có hiệu lực bắt buộc thi hành với cả hai bên. Bên</p>

	thua kiện sẽ phải trả toàn bộ chi phí kiện tụng.
E-ĐKC 23.1	<p>Địa chỉ để hai bên thông báo cho nhau những thông tin theo quy định:</p> <p>- Địa chỉ liên lạc của chủ đầu tư: Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Cao Bằng Điện thoại: 02063860130 Fax: _____ E-mail: _____</p> <p>- Địa chỉ liên lạc của Nhà thầu: _____ Điện thoại: _____ Fax: _____ E-mail: _____</p>